

THÔNG BÁO

Về việc yêu cầu báo giá Vắc xin dịch vụ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau có nhu cầu xin báo giá Vắc xin để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua thuốc Generic (Vắc xin dịch vụ) năm 2026 phục vụ cho phòng tiêm ngừa dịch vụ của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật năm 2026. Nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: Số 91, đường Lý Thường Kiệt, khóm 17, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.

2. Thông tin liên hệ và hình thức tiếp nhận báo giá

- Người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ds. Phan Như Huỳnh, Khoa Dược - vật tư y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau.

Số điện thoại: 0918.741.112.

Email nhận báo giá: tdtcdccm@gmail.com.

- Nhận bằng báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau (Số 91, đường Lý Thường Kiệt, khóm 17, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau).

- File mềm gửi về địa chỉ email: tdtcdccm@gmail.com.

3. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 26 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 04 tháng 02 năm 2026 (trong giờ hành chính hoặc theo dấu bưu điện). Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét. Báo giá có thời gian hiệu lực tối thiểu 150 ngày kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

STT	Tên thuốc/ vắc xin	Hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng, dạng bào chế	Quy cách đóng gói, hạn dùng	Giấy ĐKLH/ GPNK	Cơ sở sản xuất /NSX	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Giá kê khai

(Danh sách hàng hóa cần yêu cầu báo giá theo phụ lục đính kèm)

Lưu ý: Thông tin báo giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí liên quan khác.

Nhà cung cấp chịu trách nhiệm pháp lý về các thông tin trong báo giá.

Rất mong được sự quan tâm của quý doanh nghiệp. Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, DVTTYT(L).

GIÁM ĐỐC



Trần Hiến Khóa



DANH MỤC VẮC XIN

(Đính kèm Thông báo số 17/TB-KSBT ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau)

TT	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Nhóm TCKT	Số lượng	Đơn vị tính
01	Vắc xin phòng bệnh do phế cầu khuẩn cộng hợp	Mỗi liều đơn 0,5ml chứa: _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 1: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 3: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 4: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 5: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 6A: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 6B: 4,4µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 7F: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 9V: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 14: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 18C: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 19A: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 19F: 2,2µg _ Polysaccharid phế cầu khuẩn typ 23F: 2,2µg Cộng với Protein vận chuyển	Tiêm bắp	Hỗn dịch tiêm	1	150	Bơm tiêm
02	Vắc xin phòng bệnh do cúm mùa 4 chủng	15µg HA/ chủng/ 0,5ml/ liều	Tiêm bắp	Hỗn dịch tiêm	1	400	Bơm tiêm
03	Vắc xin phòng bệnh Sởi – Quai bị - Rubella	Mỗi lọ đơn liều chứa: Virus Sởi $\geq 1.000\text{CCID}_{50}$ Virus Rubella $\geq 1.000\text{CCID}_{50}$ Virus Quai bị $\geq 5.000\text{CCID}_{50}$	Tiêm dưới da	Bột đông khô và dung môi pha tiêm	1	30	Lọ
04	Vắc xin phòng bệnh thủy đậu	$\geq 10^3$ PFU/ liều	Tiêm dưới da	Bột đông khô và dung môi pha tiêm	1	30	Lọ
05	Vắc xin phòng bệnh viêm màng não do não mô cầu (4 típ: A, C, Y, W – 135)	$\geq 4\mu\text{g}$ polysaccharide cho mỗi nhóm huyết thanh/ 0,5ml	Tiêm bắp	Dung dịch tiêm vô khuẩn không chất bảo quản	5	35	Lọ
06	Vắc xin phòng bệnh sốt xuất huyết tứ giá	_ Typ huyết thanh 1 virus Dengue (Virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 3,3 \log 10$ PFU;	Tiêm dưới da	Bột đông khô và dung môi pha tiêm	5	100	Lọ



		_ Typ huyết thanh 2 virus Dengue (Virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 2,7$ log 10 PFU; _ Typ huyết thanh 3 virus Dengue (Virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 4,0$ log 10 PFU; _ Typ huyết thanh 4 virus Dengue (Virus sốt xuất huyết) (sống, giảm độc lực) $\geq 4,5$ log 10 PFU;					
07	Vắc xin phòng viêm gan B	10 μ g HBsAg/ 0,5ml	Tiêm bắp	Hỗn dịch tiêm	5	55	Lọ
08	Vắc xin phòng bệnh viêm gan B	20 μ g HBsAg/ 1ml	Tiêm bắp	Hỗn dịch tiêm	5	640	Lọ
09	Vắc xin phòng bệnh dại	≥ 2.5 IU/ liều (Chủng L.Pasteur 2061 nhân giống trên tế bào Vero)	Tiêm bắp hoặc tiêm trong da	Bột đông khô và dung môi pha tiêm	5	3.900	Lọ
10	Huyết thanh kháng dại tinh chế có nguồn gốc từ máu ngựa	Mỗi ml chứa ≥ 200 IU kháng thể kháng virus dại (tương đương ≥ 1.000 IU/5ml/ lọ)	Tiêm bắp hoặc thấm dầm hoặc phong bế	Dung dịch tiêm vô khuẩn không màu hoặc màu vàng nhạt, không lắng cặn	4	120	Lọ
11	Huyết thanh kháng độc tố uốn ván	1.500 IU/ ống	Tiêm bắp	Dung dịch tiêm	4	150	Ống
12	Giải độc tố uốn ván tinh chế	≥ 40 IU/ liều	Tiêm bắp sâu	Hỗn dịch tiêm	4	1.400	Ống
13	Vắc xin phòng Human Papillomavirus ở người, tái tổ hợp chứa 4 chủng (6, 11, 16, 18)	Lọ 0,5ml chứa: - Protein L1 HPV típ 6: 20 μ g - Protein L1 HPV típ 11: 40 μ g - Protein L1 HPV típ 16: 40 μ g - Protein L1 HPV típ 18: 20 μ g	Tiêm bắp	Hỗn dịch tiêm	1	45	Lọ
14	Vắc xin phòng Human Papillomavirus ở người, tái tổ hợp chứa 9 chủng (6, 11, 16, 18, 31, 33, 45, 52, 58)	Bơm tiêm 0,5ml chứa: - Protein L1 HPV típ 6: 30 μ g - Protein L1 HPV típ 11: 40 μ g - Protein L1 HPV típ 16: 60 μ g - Protein L1 HPV típ 18: 40 μ g - Protein L1 HPV típ 31: 20 μ g - Protein L1 HPV típ 33: 20 μ g - Protein L1 HPV típ 45: 20 μ g - Protein L1 HPV típ 52: 20 μ g - Protein L1 HPV típ 58: 20 μ g	Tiêm bắp	Hỗn dịch tiêm	1	140	Bơm tiêm